

UBND TỈNH PHÚ THỌ  
**SỞ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SNV-NCC  
V/v báo cáo kết quả rà soát,  
xác minh, trao trả hồ sơ kỷ  
vật của cán bộ đi B

Phú Thọ, ngày tháng 7 năm 2026

**Kính gửi:**

- Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước (Bộ Nội vụ)
- UBND tỉnh Phú Thọ.

Thực hiện Văn bản số 6139/BNV-CVT&LTNN ngày 17/6/2026 của Bộ Nội vụ và Văn bản số 11540/UBND-TH6 ngày 23/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc rà soát, xác minh, trao trả hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B và tuyên truyền, tri ân người có công với cách mạng, Sở Nội vụ tỉnh Phú Thọ báo cáo như sau:

**1. Kết quả rà soát, xác minh thông tin tuyên truyền và trao trả hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B**

**1.1. Kết quả công tác tuyên truyền, tri ân người có công với cách mạng**

Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, kỷ vật, Sở Nội vụ các tỉnh Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hòa Bình trước đây đã tổ chức tuyên truyền, giới thiệu rộng rãi trên địa bàn tỉnh, đây là những tài liệu có giá trị, góp phần làm cơ sở giải quyết chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng và thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, đồng thời xác minh thông tin cán bộ đi B có tên trong danh sách bàn giao để tiến hành trao trả hồ sơ và kỷ vật.

Trong quá trình xác minh, tìm kiếm thông tin cán bộ đi B, Sở Nội vụ đã phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, thành, thị chỉ đạo các xã, phường, thị trấn sàng lọc, tìm kiếm, tuy nhiên quá trình trao trả còn gặp nhiều khó khăn, do cán bộ đi B chủ yếu là cán bộ, chiến sĩ miền Nam tập kết ra Bắc theo Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, sau đó tham gia lao động, học tập ở miền Bắc và được bí mật trở về miền Nam công tác theo yêu cầu của cách mạng giai đoạn 1959-1975 và cán bộ, chiến sĩ dân sự miền Bắc tình nguyện vượt trường sơn vào miền Nam tham gia kháng chiến, công tác phục vụ chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước trong giai đoạn từ năm 1959-1975, y sĩ, bác sĩ, giáo viên, kỹ sư, nhà văn, nghệ sĩ, nhà báo... công tác theo con đường dân sự do Ủy ban Thống nhất Chính phủ quản lý .... thông tin thân nhân không rõ hoặc gia đình thay đổi địa chỉ nên không có người nhận.

**1.2. Kết quả trao trả hồ sơ, kỷ vật:** Trong giai đoạn 2008 đến 2017 (chủ yếu từ năm 2014-2017), Sở Nội vụ các tỉnh Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hòa Bình cũ đã tiếp nhận, thông tin và thực hiện trao trả hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B như sau:

+ Tỉnh Vĩnh Phúc: Số tiếp nhận bàn giao: 1.610 hồ sơ; Số đã thực hiện bàn giao: 1.584 hồ sơ; Số chưa bàn giao được: 26 hồ sơ.

+ Tỉnh Phú Thọ: Số tiếp nhận bàn giao: 806 hồ sơ; Số đã thực hiện bàn giao: 793 hồ sơ; Số chưa bàn giao được: 13 hồ sơ.

+ Tỉnh Hòa Bình: Số tiếp nhận bàn giao: 73 hồ sơ; Số đã thực hiện bàn giao: 02 hồ sơ; Số chưa bàn giao được: 71 hồ sơ.

*(Có danh sách cán bộ đi B có hồ sơ, kỷ vật chưa thể trao trả kèm theo)*

Toàn bộ số hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B chưa trao trả được hiện đang lưu trữ, bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử Phú Thọ (tại 3 cơ sở phường Vĩnh Phúc, phường Hòa Bình, phường Việt Trì).

2. Để cung cấp thông tin rộng rãi về hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B đang được bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Phú Thọ; đồng thời tiếp tục phối hợp tìm kiếm, xác minh chủ nhân hoặc thân nhân để thực hiện việc trao trả, góp phần tri ân người có công với cách mạng, Sở Nội vụ trân trọng đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã phường và phối hợp với các địa phương nội dung sau:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ phối hợp tuyên truyền, giới thiệu, phát huy giá trị tài liệu về cán bộ đi B; lồng ghép nội dung tri ân người có công với cách mạng trong các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc tỉnh Phú Thọ phối hợp thông tin rộng rãi nội dung danh sách cán bộ đi B chưa trao trả được hồ sơ, kỷ vật; tuyên truyền, giới thiệu về khối hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B; lồng ghép với các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tri ân người có công với cách mạng để hỗ trợ tìm kiếm, xác minh và trao trả hồ sơ, kỷ vật đến đúng chủ nhân hoặc thân nhân.

- Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Phú Thọ hỗ trợ thông báo thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng số và kênh thông tin của đơn vị; xây dựng tin, bài tuyên truyền phù hợp để lan tỏa thông tin đến Nhân dân trong và ngoài tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thông tin, tuyên truyền về hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B; hỗ trợ xác minh địa chỉ cư trú của cán bộ đi B hoặc thân nhân trên địa bàn; niêm yết danh sách tại trụ sở cơ quan, nhà sinh hoạt cộng đồng và đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử, các nền tảng thông tin chính thức của địa phương. Khi xác minh được thông tin, đề nghị kịp thời phản hồi về Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Phú Thọ (thuộc Sở Nội vụ Phú Thọ) để hướng dẫn, phối hợp thực hiện việc trao trả.

- Đề nghị Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm hỗ trợ thông tin rộng rãi danh sách cán bộ đi B của tỉnh Phú Thọ đến các cơ quan, tổ chức, địa phương và Nhân dân trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp; phối hợp xác minh thông tin và trao trả hồ sơ, kỷ vật cho cán bộ đi B hoặc thân nhân, góp phần cùng tỉnh Phú Thọ sớm hoàn thành nhiệm vụ chung của ngành.

- Sở Nội vụ chỉ đạo Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Phú Thọ là đầu mối cung cấp, tiếp nhận, đối chiếu thông tin, hướng dẫn thủ tục, phối hợp trao trả hồ sơ, kỷ vật và tổng hợp kết quả thực hiện để báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

(Thân nhân cán bộ đi B có thể liên hệ Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Phú Thọ tại các địa chỉ: Số 389 đường Trần Phú, phường Việt Trì - bà Đỗ Thị Thúy 0979612221; số 489 đường Trần Hưng Đạo, phường Hoà Bình - bà Quách Thị Dựng 0986174366; Số 38, đường Nguyễn Trãi, phường Vĩnh Phúc – bà Hoàng Anh Đào 0386806787).

Sở Nội vụ tỉnh Phú Thọ trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Nội vụ các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Phú Thọ;
- UBND các xã, phường;
- GĐ, PGĐ (phụ trách);
- Phòng TCPCP và VTLT;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử PT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Minh Tân**

**DANH SÁCH HỒ SƠ, KỶ VẬT CÁN BỘ ĐI B  
LƯU TRỮ TẠI TRUNG TÂM LƯU TRỮ LỊCH SỬ TỈNH PHÚ THỌ**

| STT | Họ và tên          | Bí danh           | Địa chỉ (theo đơn vị HC cũ- thời điểm tiếp nhận hồ sơ từ BNV) | Số hồ sơ | Số tờ | Ghi chú |
|-----|--------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------|----------|-------|---------|
| 1   | Lê Quốc Bộ         |                   | Tx Hòa Bình, Hòa Bình                                         | 20025    | 02    |         |
| 2   | Bùi Văn Bảng       | Bùi Văn Ấy        | Lạc Lương, Yên Thủy, Hòa Bình                                 | 20026    | 21    |         |
| 3   | Bùi Văn Bi         |                   | Xóm Yên, Kim Trung, Kim Bôi, Hòa Bình                         | 20027    | 04    |         |
| 4   | Bùi Ngọc Biên      |                   | Xóm Thung, Ngọc Lương, Yên Thủy, Hòa Bình                     | 20028    | 28    |         |
| 5   | Bùi Văn Bính       |                   | Xóm Sào, Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình                             | 20029    | 04    |         |
| 6   | Nguyễn Thị Canh    |                   | Phố 6, Yên Thủy, Hòa Bình                                     | 20030    | 02    |         |
| 7   | Bùi Văn Cúc        |                   | Xóm Tura, Ân Nghĩa, Lạc Sơn, Hòa Bình                         | 20031    | 08    |         |
| 8   | Bùi Tý Cúc         |                   | Xóm Tura, Ân Nghĩa, Lạc Sơn, Hòa Bình                         | 20032    | 20    |         |
| 9   | Bùi Thị Thanh Châm | Bùi Thị Chằm      | Thôn Liên Tiến, Ngọc Lương, Yên Thủy, Hòa Bình                | 20033    | 31    |         |
| 10  | Nguyễn Văn Danh    | Nguyễn Chính Danh | Xóm Dè, xã Hòa Bình, Kỳ Sơn, Hòa Bình                         | 20034    | 18    |         |
| 11  | Bùi Văn Dẫn        |                   | Xóm Yên, Kim Trung, Kim Bôi, Hòa Bình                         | 20035    | 06    |         |
| 12  | Nguyễn Văn Dân     | Phú Lợi           | Xã Tân Ba, Tân Uyên, Hòa Bình                                 | 20036    | 06    |         |
| 13  | Trần Xuân Diện     |                   | Lạc Thịnh, Yên Thủy, Hòa Bình                                 | 20037    | 17    |         |
| 14  | Bùi Chí Dũng       | Bùi Văn Dũng      | Xóm Chiềng Động, Vĩnh Đồng, Kim Bôi, Hòa Bình                 | 20038    | 21    |         |
| 15  | Nguyễn Hùng Dũng   |                   | Xã Trung Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình                             | 20039    | 10    |         |
| 16  | Trần Văn Dương     |                   | Số 13, phố Ngọc, Trung Minh, Kỳ Sơn,                          | 20040    | 04    |         |

| STT | Họ và tên         | Bí danh        | Địa chỉ (theo đơn vị HC cũ- thời điểm tiếp nhận hồ sơ từ BNV) | Số hồ sơ | Số tờ | Ghi chú |
|-----|-------------------|----------------|---------------------------------------------------------------|----------|-------|---------|
|     |                   |                | Hòa Bình                                                      |          |       |         |
| 17  | Phùng Văn Dưỡng   |                | Xóm Chu, Trung Minh, Kỳ Sơn, Hòa Bình                         | 20041    | 02    |         |
| 18  | Mầu Văn Đức       | Mầu Xuân Dũng  | Xóm Lão Ngoại, Phú Lão, Lạc Thủy, Hòa Bình                    | 20042    | 05    |         |
| 19  | Vũ Thị Đức        |                | HTX Long Giang, Lạc Long, Lạc Thủy, Hòa Bình                  | 20043    | 25    |         |
| 20  | Nguyễn Đình Giao  |                | Cao Dương, Kim Bôi, Hòa Bình                                  | 20045    | 06    |         |
| 21  | Bùi Thanh Hải     |                | Xóm Nhót, Thanh Hối, Tân Lạc, Hòa Bình                        | 20046    | 40    |         |
| 22  | Nguyễn Sơn Hải    | Chóp Che       | Phố Vãng, Chiềng Sai, Mai Châu, Hòa Bình                      | 20048    | 26    |         |
| 23  | Nguyễn Văn Hát    |                | Xóm Ao Kênh, Thành Lập, Lương Sơn, Hòa Bình                   | 20049    | 23    |         |
| 24  | Bùi Quý Hồng      |                | Xóm Cóc, Kim Trung, Kim Bôi, Hòa Bình                         | 20050    | 04    |         |
| 25  | Nguyễn Khánh Hồng |                | Nông trường Lương Quỹ, Lương Sơn, Hòa Bình                    | 20051    | 01    |         |
| 26  | Nguyễn Duy Hợp    |                | Tấn Xuân, Lương Sơn, Hòa Bình                                 | 20052    | 05    |         |
| 27  | Bùi Thị Kim       |                | Xóm Dạch, Đông Bắc, Kim Bôi, Hòa Bình                         | 20053    | 24    |         |
| 28  | Trần Khánh        | Quốc Tuấn      | Tự Do, Hợp Thịnh, Kỳ Sơn, Hòa Bình                            | 20054    | 07    |         |
| 29  | Lê Quang Khải     |                | Hòa Bình                                                      | 20055    | 01    |         |
| 30  | Huỳnh Khanh       |                | Kỳ Sơn, Hòa Bình                                              | 20056    | 02    |         |
| 31  | Bùi Thế Khoa      | Bùi Văn Khoa   | Xóm Nhang, Đa Phúc, Lạc Sơn, Hòa Bình                         | 20057    |       |         |
| 32  | Nguyễn Văn Liệu   | Nguyễn Văn Tài | Tam Hiệp, Vĩnh Cửu, Hòa Bình                                  | 20058    | 04    |         |

| STT | Họ và tên         | Bí danh    | Địa chỉ (theo đơn vị HC cũ- thời điểm tiếp nhận hồ sơ từ BNV) | Số hồ sơ | Số tờ | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------|---------------------------------------------------------------|----------|-------|---------|
| 33  | Trần Văn Mao      |            | Hòa Bình                                                      | 20059    | 01    |         |
| 34  | Đỗ Phi Long       |            | Chéo Vòng, Lạc Long, Lạc Thủy, Hòa Bình                       | 20060    | 15    |         |
| 35  | Bùi Văn Minh      |            | Xóm Chiềng, Liên Vũ, Lạc Sơn, Hòa Bình                        | 20061    | 19    |         |
| 36  | Nguyễn Văn Muôn   |            | Hòa Bình                                                      | 20062    | 01    |         |
| 37  | Bùi Văn Núi       |            | Xóm Lân, Tân Lập, Lạc Sơn, Hòa Bình                           | 20063    | 05    |         |
| 38  | Bùi Đức Ngánh     |            | Xóm Vành, Yên Phú, Lạc Sơn, Hòa Bình                          | 20064    | 04    |         |
| 39  | Nguyễn Đức Nghi   | Anh Đức    | Mông Hóa, Kỳ Sơn, Hòa Bình                                    | 20065    | 04    |         |
| 40  | Bùi Đình Nghiêu   | Khánh Toàn | Xóm Cả, Đoàn Kết, Yên Thủy, Hòa Bình                          | 20066    | 31    |         |
| 41  | Nguyễn Văn Nghit  |            | Đồng Chui, Tân Vinh, Lương Sơn, Hòa Bình                      | 20067    | 06    |         |
| 42  | Đoàn Hùng Ngọc    |            | Cửu Long, Lương Sơn, Hòa Bình                                 | 20068    | 01    |         |
| 43  | Phan Văn Ngọ      |            | Chiến Thắng, Vụ Bản, Lạc Sơn, Hòa Bình                        | 20069    | 38    |         |
| 44  | Bùi Văn Nhiếp     |            | Xóm Vó, Nhân Nghĩa, Lạc Sơn, Hòa Bình                         | 20070    | 35    |         |
| 45  | Bùi Văn Nhiệt     |            | Xóm Tura, Ân Nghĩa, Lạc Sơn, Hòa Bình                         | 20071    | 25    |         |
| 46  | Phạm Đức Nho      |            | Yên Trị, Yên Thủy, Hòa Bình                                   | 20072    | 32    |         |
| 47  | Nguyễn Thành Phúc |            | Cửu Long, Lương Sơn, Hòa Bình                                 | 20073    | 02    |         |
| 48  | Lê Hồng Phú       |            | Nam Hồng, Yên Hồng, Yên Thủy, Hòa Bình                        | 20074    | 06    |         |
| 49  | Dương Ngọc Quang  |            | Lạc Thịnh, Yên Thủy, Hòa Bình                                 | 20075    | 06    |         |
| 50  | Nguyễn Như Quang  |            | Châu Đẻ, Hợp Châu, Kim Bôi, Hòa                               | 20076    | 23    |         |

| STT | Họ và tên        | Bí danh            | Địa chỉ (theo đơn vị HC cũ- thời điểm tiếp nhận hồ sơ từ BNV) | Số hồ sơ | Số tờ | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------|----------|-------|---------|
|     |                  |                    | Bình                                                          |          |       |         |
| 51  | Hà Công Quân     |                    | Xóm Cúm, Vạn Mai, Mai Châu, Hòa Bình                          | 20077    | 05    |         |
| 52  | Nguyễn Văn Rơm   |                    | Dân Hòa, Kỳ Sơn, Hòa Bình                                     | 20078    | 27    |         |
| 53  | Bùi Văn Sách     |                    | Xóm Hàu, Ngọc Lâu, Lạc Sơn, Hòa Bình                          | 20079    | 04    |         |
| 54  | Bùi Thị Sinh     | Bùi Thị Tuyết Sinh | Xóm Láo, Vũ Lâm, Lạc Sơn, Hòa Bình                            | 20080    | 10    |         |
| 55  | Nguyễn Duy Tiền  |                    | Xóm Cao Đường, Cao Dương, Kim Bôi, Hòa Bình                   | 20081    | 04    |         |
| 56  | Nguyễn Minh Toan |                    | Xóm Giữa, Yên Bồng, Lạc Thủy, Hòa Bình                        | 20082    | 28    |         |
| 57  | Nguyễn Tuấn Tú   |                    | Vụ Bản, Lạc Sơn, Hòa Bình                                     | 20083    | 06    |         |
| 58  | Nguyễn Thị Tuyết |                    | Phố Đúng, Tx Hòa Bình, Hòa Bình                               | 20084    | 01    |         |
| 59  | Bùi Chí Thanh    |                    | Phố Sáu, Lạc Thịnh, Yên Thủy, Hòa Bình                        | 20086    | 06    |         |
| 60  | Bùi Thị Thảo     |                    | Xóm Ninh Nội, An Bình, Lạc Thủy, Hòa Bình                     | 20087    | 05    |         |
| 61  | Dương Thị Thìn   |                    | Xã Đông Bắc, Lương Sơn, Hòa Bình                              | 20088    | 21    |         |
| 62  | Nguyễn Thị Thìn  |                    | Yên Mông, Kỳ Sơn, Hòa Bình                                    | 20089    | 19    |         |
| 63  | Bùi Minh Thông   |                    | Yên Trị, Yên Thủy, Hòa Bình                                   | 20090    | 06    |         |
| 64  | Đinh Văn Thống   |                    | Xóm Trung, Trung Minh, Kỳ Sơn, Hòa Bình                       | 20091    | 06    |         |
| 65  | Bùi Ngọc Thuận   |                    | Xuân Phong, Kỳ Sơn, Hòa Bình                                  | 20092    | 05    |         |
| 66  | Bùi Đình Thự     |                    | Thôn Vai, Thanh Nông, Lương Sơn, Hòa Bình                     | 20093    | 14    |         |
| 67  | Bùi Văn Thức     |                    | Xóm Cốc, Thượng Cốc, Lạc Sơn, Hòa Bình                        | 20094    | 06    |         |

| STT | Họ và tên          | Bí danh                   | Địa chỉ (theo đơn vị HC cũ- thời điểm tiếp nhận hồ sơ từ BNV) | Số hồ sơ | Số tờ | Ghi chú |
|-----|--------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------|----------|-------|---------|
| 68  | Bùi Văn Thực       | Bùi Ngọc Thanh, Xuân Thực | Xóm Trờ, Hợp Kim, Kim Bôi, Hòa Bình                           | 20096    | 24    |         |
| 69  | Bùi Văn Úa         | Bùi Văn Chung             | Xóm Dọ, Tuân Lộ, Tân Lạc, Hòa Bình                            | 20097    | 02    |         |
| 70  | Nguyễn Văn Ứng     |                           | Xóm Nút Xáo, Dân Hạ, Kỳ Sơn, Hòa Bình                         | 20098    | 14    |         |
| 71  | Cao Văn Xuyến      |                           | Xóm Vội, Thanh Nông, Kim Bôi, Hòa Bình                        | 20099    | 04    |         |
| 72  | Lê Thị Ngọc        | Không                     | Thôn Ngọc Kỳ, xã Nguyễn Huệ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc  |          |       |         |
| 73  | Lê Văn Thường      | Khoái                     | Huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phú                                |          |       |         |
| 74  | Phạm Thị Ngân Hạnh | Không                     | Xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phú                   |          |       |         |
| 75  | Lê Văn Lợi         | Không                     | Xã Bảo Lạc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phú.                  |          |       |         |
| 76  | Nguyễn Văn Cò      | Không                     | Huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phú.                              |          |       |         |
| 77  | Trương Hà Thủy     | Không                     | Xã Bạch Hạc, Huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phú.                 |          |       |         |
| 78  | Đào Tầm            | Không                     | Thôn Quan Ngoại, xã Tam Quan, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú  |          |       |         |
| 79  | Dương Văn Điềm     | Không                     | Thôn Quan Đình, xã Tam Quan, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú   |          |       |         |
| 80  | Lưu Văn Lương      | Không                     | Xã Hồ Sơn, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                     |          |       |         |
| 81  | Ngô Minh Chung     | Ngô Văn Chung             | Thôn Mậu Thông, xã Khai Chung, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú |          |       |         |
| 82  | Nguyễn Thái Học    | Không                     | Thôn Mậu Lâm, xã Khai Quang, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú   |          |       |         |

| STT | Họ và tên        | Bí danh     | Địa chỉ (theo đơn vị HC cũ- thời điểm tiếp nhận hồ sơ từ BNV)             | Số hồ sơ | Số tờ | Ghi chú |
|-----|------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------|----------|-------|---------|
| 83  | Nguyễn Thị Kiểm  | Không       | Xóm Suối Đùm, thôn Luận Phẩm, xã Đại Đình, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú |          |       |         |
| 84  | Nguyễn Văn Lại   | Minh Trường | Thôn Mậu Lâm, xã Khai Quang, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú               |          |       |         |
| 85  | Trần Trung Lập   | Không       | Thôn Sơn Thành, xã Đại Đình, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú               |          |       |         |
| 86  | Triệu Khắc Giao  | Không       | Thôn Quan Nội, xã Tam Quan, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                |          |       |         |
| 87  | Nguyễn Văn Ty    | Không       | Xã Định Trung, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                             |          |       |         |
| 88  | Nguyễn Văn Thịnh | Không       | Xóm Đậu, xã Định Trung, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                    |          |       |         |
| 89  | Phạm Văn Vinh    | Không       | Thôn Đại Tài, xã Đại Đình, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                 |          |       |         |
| 90  | Nguyễn Văn Xuân  | Không       | Thôn Quan Đình, xã Tam Quan, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú               |          |       |         |
| 91  | Nguyễn Văn Thỏa  | Không       | Xóm Hóp, xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                     |          |       |         |
| 92  | Nguyễn Văn Chi   | Không       | Thôn Đông Đạo, xã Vân Hội, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                 |          |       |         |
| 93  | Nguyễn Văn Đa    | Lê Thanh Đa | Thôn Đông Đạo, xã Vân Hội, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                 |          |       |         |
| 94  | Phùng Ngọc Hải   | Không       | Thôn Đông Đạo, xã Vân Hội, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                 |          |       |         |
| 95  | Trần Gia Hưng    | Việt Hùng   | Thôn Đông Đạo, xã Vân Hội, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                 |          |       |         |
| 96  | Phùng Minh Lợi   | Xuân Thu    | Thôn Đông Đạo, xã Vân Hội, huyện                                          |          |       |         |

| STT | Họ và tên         | Bí danh         | Địa chỉ (theo đơn vị HC cũ- thời điểm tiếp nhận hồ sơ từ BNV)          | Số hồ sơ | Số tờ | Ghi chú |
|-----|-------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------|----------|-------|---------|
|     |                   |                 | Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú                                               |          |       |         |
| 97  | Nguyễn Xuân Thủy  | Nguyễn Văn Thủy | Xóm Lò, thôn Thôn Đông Đạo, xã Vân Hội, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phú |          |       |         |
| 98  | Nguyễn Văn Báu    | Không           | Võ Miếu, Thanh Sơn , Phú Thọ                                           |          |       |         |
| 99  | Đỗ Văn Hùng       | Không           | Thôn Hùng Vỹ, Sơn Hùng, Thanh Sơn, Phú Thọ                             |          |       |         |
| 100 | Trần Minh Thơm    | Không           | Địch Quả, Thanh Sơn, Phú Thọ                                           |          |       |         |
| 101 | Đinh Văn Chắt     | Không           | Đội 9, xóm Lục Lượng, Yên Lương, Thanh Sơn, Phú Thọ                    |          |       |         |
| 102 | Đinh Công Cát     | Không           | Thôn Đồng Phú, Thạch Khoán, Thanh Sơn, Phú Thọ                         |          |       |         |
| 103 | Nguyễn Trọng Diệt | Không           | Thạch Khoán, Thanh Sơn, Phú Thọ                                        |          |       |         |
| 104 | Phạm Ngọc Quý     | Không           | Võ Miếu, Thanh Sơn, Phú Thọ                                            |          |       |         |
| 105 | Đinh Văn Ngộ      | Không           | Xóm Đông Thịnh, Yên Lãng, Thanh Sơn, Phú Thọ                           |          |       |         |
| 106 | Đinh Quốc Hồi     | Không           | Yên Lương, Thanh Sơn, Phú Thọ                                          |          |       |         |
| 107 | Đinh Kim Định     | Không           | Xóm Mai Thịnh, Địch Quả, Thanh Sơn, Phú Thọ                            |          |       |         |
| 108 | Nguyễn Thị Tâm    | Không           | Xóm Đồng Lão, Thục Luyện, Thanh Sơn, Phú Thọ                           |          |       |         |
| 109 | Đinh Văn Túc      | Không           | Xóm Đồng Liêm, Lương Nha, Thanh Sơn, Phú Thọ                           |          |       |         |
| 110 | Hoàng Văn Giáp    | Không           | Xóm Bực, Sơn Hùng, Thanh Sơn, Phú Thọ                                  |          |       |         |